

Cách 2 : Dùng thước và bút chì kẻ sẵn một đường thẳng. Lấy một điểm trên đường thẳng vừa vẽ, ghi tên điểm đó là A. Sau đó tựa thước vào đường thẳng vừa vẽ, xê dịch sao cho điểm A trùng với vạch ghi số 0. Dùng bút chấm một điểm nữa tại vạch có ghi số 7. Sau đó nối hai điểm đó với nhau, nhấc thước ra ghi nốt tên điểm thứ hai là B. Ta có đoạn thẳng AB dài 7cm.

– GV có thể cho HS khác nhận xét cách làm trên, sau đó GV nhận định cả hai cách đều đúng, giúp HS tự chọn một cách làm cho mình rồi tự vẽ vào vở ô li.

– GV cho HS kiểm tra chéo lẫn nhau.

– GV cho HS tiếp tục vẽ các đoạn thẳng tiếp theo tương tự như đã vẽ đoạn thẳng AB. Khi vẽ đoạn thẳng EG dài 1dm 2cm, GV có thể cho HS nêu rõ 1dm 2cm gồm 1dm và thêm 2cm nữa (chú ý xác định vạch 1dm trên thước cho đúng) từ đó rút ra được cách vẽ.

Bài 2 : GV giúp HS tự đo được các độ dài và đọc được kết quả đo, sau đó ghi vào vở ô li.

a) Có thể giúp HS đo chiều dài cái bút của em như sau :

+ Trước hết GV cho HS suy nghĩ để nêu cách làm : Dùng thước áp sát vào cái bút, xê dịch sao cho vạch ghi số 0 trùng với đầu bên trái của bút, nhìn xem đầu kia của bút ứng với vạch nào của thước thì đọc lên, chẳng hạn : đó là vạch ghi 13 thì độ dài của bút là 13cm, ghi "13cm" vào vở.

+ Sau đó GV có thể gõ một tiếng thước để cả lớp cùng bắt đầu đo và giữ nguyên thước, GV đi lướt qua một lượt để quan sát xem các em đã đặt thước đúng chưa và sửa sai nếu có. GV yêu cầu HS nhìn thước để đọc và nhớ kết quả đo của mình, sau đó gõ một tiếng thước nữa để các em cất thước và ghi kết quả vào vở.

Phần b) và c) GV cho từng nhóm 5, 6 em HS (đã chuẩn bị sẵn thước mét theo nhóm) tiến hành đo độ dài mép bàn và chân bàn (cả lớp thống nhất vị trí mép bàn cần đo, ví dụ mép bàn ứng với cạnh dài của mặt bàn HS). GV lưu ý cho HS khi áp sát thước không được lệch. GV chú ý tổ chức cho HS lần lượt tự tay mình đo và đọc kết quả đo, sau đó thống nhất kết quả đo ở nhóm rồi về chỗ ngồi ghi kết quả vào vở.

Bài 3 : GV hướng dẫn HS dùng mắt để ước lượng các độ dài.

Chẳng hạn :

a) GV dựng chiếc thước mét thẳng đứng áp sát bức tường hoặc nằm dọc theo chân tường để HS biết được độ cao (hoặc chiều dài) của 1m khoảng ngần nào. Sau đó GV hướng dẫn HS dùng mắt định ra trên bức tường những độ dài 1m và

đếm nhắm theo : Một mét, hai mét,... Sau đó GV gọi một số em HS nêu kết quả ước lượng của mình. GV có thể ghi các kết quả đó thành một cột ở bảng, có khả năng các em ước lượng còn sai lệch nhiều so với thực tế. Cuối cùng GV thoả thuận một cách tự nhiên với HS là thử đo xem ra sao (GV đo) để các em công nhận kết quả.

GV khen ngợi các em có kết quả đúng (chẳng hạn, "chân tường dài hơn 4m hoặc gần 5m") rồi cho HS ghi vào vở.

Phần b) và c) GV tiến hành tương tự như phần a).

Cuối giờ học GV dặn HS chuẩn bị cho giờ học sau :

Mỗi nhóm 5, 6 em chuẩn bị 1 thước mét, 1 ê ke cỡ to.

● 47. THỰC HÀNH ĐO ĐỘ DÀI (tiếp theo)

A – MỤC TIÊU

Giúp HS

- Củng cố cách ghi kết quả đo độ dài.
- Củng cố cách so sánh các độ dài.
- Củng cố cách đo chiều dài (đo chiều cao của người).

B – ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Thước mét và ê ke cỡ to (GV dặn HS chuẩn bị trước).

C – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 : a) GV giúp HS hiểu bài mẫu rồi cho HS tự làm và chữa bài.

b) GV hướng dẫn HS phát biểu cách tìm ra bạn cao nhất và thấp nhất căn cứ vào số đo chiều cao của các bạn.

- GV cho HS thảo luận, rồi nêu cách làm.

HS có thể nêu các cách làm khác nhau. Ví dụ :

Cách 1 : Đổi các số đo chiều cao của từng bạn về số đo theo một đơn vị đo là xăng-ti-mét rồi so sánh :